

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HSPT
Ngày 15/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Hiên; Ông Nguyễn Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông
Tạ Trung Kiên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

1. Bùi Xuân H. Sinh ngày 13/6/1986 tại Chư Prông, Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn Đông H, thị trấn Chư Pr, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo; Không. Con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1958. Có vợ là Kpuih Hồ Thu Tr và có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2017 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Chu Tuấn A. Sinh ngày 17/10/1995 tại Văn Y, Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Hợp Th, xã Ia Dr, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 11/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo; Không. Con ông Chu Văn H, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị H (đã chết). Tiền án: Không. Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2017 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo Bùi Xuân H: Luật sư Hoàng Ngọc X, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ 30 phút ngày 25/8/2017, tại khu vực vườn cao su thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Chư Pr, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, Công an huyện Chư Pr bắt quả tang Phạm Văn Ch đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện ở túi quần bên phải có một gói nhựa nilon trong suốt, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Phạm Văn Ch khai nhận gói chất thu giữ là ma túy đá mua của Bùi Xuân H với giá 300.000đ. Sau khi mua ma túy, Ch bỏ gói ma túy vào trong túi quần đi về đến Tổ dân phố 6, thị trấn Chư Pr thì bị bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pr tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Xuân H tại Thôn Đông H, thị trấn Chư Pr, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai phát hiện và thu giữ được ma túy. Cùng ngày Chu Tuấn A ra đầu thú trước Cơ quan điều tra và khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Bùi Xuân H,

Quá trình điều tra, xác định bị cáo Bùi Xuân H là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, trong khoảng thời gian từ tháng 3/2016 đến ngày 28/5/2017, Bùi Xuân H mua ma túy loại Methamphetamine của các đối tượng chưa xác định được lai lịch cụ thể nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và trực tiếp hoặc giao cho Chu Tuấn A bán lại cho người khác để kiếm lời, thu lợi bất chính. Cụ thể Bùi Xuân H đã trực tiếp bán ma túy cho Phạm Văn Ch 04 lần: 1.200.000đ; Nguyễn Thị Phương Th và Nguyễn Đức B 02 lần: 8.000.000đ; Ninh Đức D và Nguyễn Quốc C 04: 1.200.000đ; Lê Văn L 02 lần: 1.000.000đ; Nguyễn Thanh L 01 lần: 5.000.000đ; Nguyễn Văn C 02 lần: 400.000đ; Đinh Văn Tr 04 lần: 2.900.000đ; Trần Minh L 03 lần: 1.900.000đ; Phùng Duy K 01 lần: 500.000đ; Lê Trọng Ph 02 lần: 4.000.000đ; Lã Xuân T 02 lần: 2.500.000đ; Lê Quang T 02 lần: 1.300.000đ. Chu Tuấn A giúp Bùi Xuân H bán ma túy cho Lê Trọng Ph 01 lần 1.200.000đ, bán cho Lê Văn L 01 lần 500.000đ, bán cho Nguyễn Thị Phương Th 01 lần 3.000.000đ, bán cho một người khác (chưa xác định tên, địa chỉ) 200.000đ nhưng chưa thực hiện được. Sau khi bán xong Chu Tuấn A đều mang tiền về đưa cho Bùi Xuân H. Tổng cộng các lần Bùi Xuân H trực tiếp bán hoặc giao cho Chu Tuấn A bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy chứng minh được số tiền thu lợi bất chính là 34.600.000đ.

Quá trình điều tra cũng xác định: Được sự đồng ý của Bùi Xuân H và Chu Tuấn A, vào các ngày 21/8/2017 và ngày 23/8/2017 tại phòng ngủ của Bùi Xuân H, thì H cùng Chu Tuấn A, Bùi Xuân T, bạn gái T, Lương Quang H, Phan A, Nguyễn Quang Đ, Hà Thị V cùng nhau sử dụng ma túy đá. Đến ngày 24/8/2017, tại phòng trọ của Chu Tuấn A thì Chu Tuấn A cùng Bùi Xuân H, Bùi Xuân T, Lê Quang T, Hà Thị V cùng nhau sử dụng ma túy đá.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 05/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

- Đối với Bùi Xuân H:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Bùi Xuân H 07 năm tù về “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Bùi Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 16 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

- Đối với Chu Tuấn Anh:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Chu Tuấn A 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Chu Tuấn A 05 năm tù về “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt bổ sung, truy thu tiền phạm tội mà có sung quỹ Nhà nước, tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo luật định.

3. Kháng nghị của VKSND huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai

Tại Quyết định số 01/QĐ-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2019 của VKSND huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, kháng nghị phần hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 05/12/2019 của TAND huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

4. Diễn biến tại phiên tòa:

Các bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A không có ý kiến gì đối với bản án sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo, tuy nhiên không nhất trí với nội dung kháng nghị của VKSND huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

Quan điểm giải quyết của Kiểm sát viên VKS nhân dân tỉnh Gia Lai: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357, chấp nhận toàn bộ Quyết định số 01/QĐ-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2019 của VKSND huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo Bùi Xuân

H đề nghị xử mức án từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và bị cáo Chu Tuấn A mức án từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Giữ nguyên tội danh và hình phạt của hai bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Xuân H cho rằng cần xác định chính xác hàm lượng ma túy để truy tố đối với bị cáo Bùi Xuân H. Không đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A thừa nhận, trong khoảng thời gian từ tháng 3/2016 đến ngày 28/5/2017, bị cáo Bùi Xuân H đã mua ma túy của đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, sau đó chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và trực tiếp bán cho nhiều đối tượng sử dụng ma túy tổng cộng 29 lần. Ngoài việc tự mình bán ma túy, bị cáo Bùi Xuân H còn đưa ma túy cho Chu Tuấn A bán cho các đối tượng mua ma túy 4 lần. Các bị cáo thu lợi bất chính với số tiền 34.600.000 đồng.

Vào các ngày 21/8/2017, ngày 23/8/2017, Bùi Xuân H còn sử dụng phòng ngủ của bị cáo để cho nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Và ngày 24/8/2017, bị cáo Chu Tuấn A sử dụng phòng trọ của bị cáo cho nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 đối với Chu Tuấn A và theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Bùi Xuân H là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai về việc cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “tự thú” đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là không đúng, vì các bị cáo sau khi bị bắt, qua đấu tranh mới khai ra hành vi phạm tội; Mặt khác, bị cáo H phạm tội với hai tình tiết định khung, bị cáo A phạm tội với một tình tiết định khung, nhưng xử phạt bị cáo H mức án khởi điểm của khung hình phạt 7 năm, bị cáo A mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt 5 năm là nhẹ. Thấy rằng:

Qua điều tra, cơ quan điều tra không khởi tố vụ án “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, mặc dù lời khai của các bị cáo về việc sử dụng ma túy đã chứa đựng dấu hiệu của tội này, cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm lần 1 vào ngày 15/7/2019, thì hành vi này mới được làm rõ qua lời khai nhận của các bị cáo. Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo H và A còn tự nguyện khai nhận ra hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. (Bùi Xuân H 2 lần, Chu Tuấn A 1 lần, các lần đều chứa chấp 2 người sử dụng trở lên). Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung. Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 27/9/2019, đã quyết định truy tố thêm bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Chứa chấp

việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS; bị cáo Chu Tuấn A phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS

Như vậy, các bị cáo đã tự nguyện khai báo ra hành vi khác, góp phần vào công tác phát hiện, điều tra tội phạm, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ‘tự thú’ đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

Tuy nhiên, đối với Bùi Xuân H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên, đối với 2 người trở lên quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt dành cho bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt 07 năm là nhẹ.

Đối với Chu Tuấn A, phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với một tình tiết định khung là đối với 2 người trở lên, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng Điều 54 xử bị cáo 5 năm tù, dưới khung hình phạt là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tăng mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Sửa bản án sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 5/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H, giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Chu Tuấn A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Bùi Xuân H 07 năm 09 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt với 09 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo Bùi Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 16 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Chu Tuấn A 05 năm tù về “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt với 07 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo Chu Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

2. Căn cứ Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Bùi Xuân H, Chu Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Gia Lai;
- Tòa án ND huyện Chư Pr;
- Chi cục THA huyện Chư Pr;
- T20; các bị cáo
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hiên

